

Bản án số: 37/2020/DS-ST
Ngày: 24 - 9 - 2020
V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt
2. Ông Trần Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Bùi Phương Anh – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2020, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 142/2020/QĐST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông

Địa chỉ trụ sở: Số 45 đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP.HCM

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh An Giang; Địa chỉ: Số 54 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang. Do bà Nguyễn Thụy Bảo Ân – Giám đốc chi nhánh kiêm Giám đốc bán lẻ làm đại diện (Theo Giấy ủy quyền số 40/2019/UQ-CT.HĐQT ngày 04/11/2019 của Ngân hàng TMCP Phương Đông). Bà Nguyễn Thụy Bảo Ân ủy quyền lại cho các ông:

+ Ông Lê Huy An, sinh năm 1986 – Chuyên viên quan hệ khách hàng – Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh An Giang

+ Ông Mai Hữu Trí, sinh năm 1993 – Chuyên viên quan hệ khách hàng – Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh An Giang (có mặt)

(Theo Giấy ủy quyền ngày 10/5/2020 của Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh An Giang)

- Bị đơn:

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PB, xã AB, huyện TS, tỉnh An Giang

+ Ông Bùi Thanh Nh, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TL, xã TT, huyện TrT, tỉnh An Giang

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Ngọc C, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PB, xã AB, huyện TS, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông do ông Mai Hữu Trí là đại diện trình bày:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng – Khách hàng cá nhân số 0206/2016/HĐTD-CN ngày 14/9/2016 và Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0206/2016/OCB/KUNN-CN ngày 15/9/2016. Do bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh ký với Ngân hàng TMCP Phương Đông, cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 50.000.000 đồng

- Thời hạn vay: 12 tháng. Kể từ ngày 15/9/2016 đến ngày 15/9/2017

- Mục đích vay: Bổ sung vốn mua bán tạp hóa

- Phương thức trả: Lãi hàng tháng, gốc cuối kỳ

- Lãi suất trong hạn: 13,2%/năm tại thời điểm giải ngân. Áp dụng lãi suất cho vay thả nổi được điều chỉnh lãi định kỳ 6 tháng/lần. Bằng lãi suất tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 06 tháng trả lãi cuối kỳ do OCB công bố + biên độ tối thiểu 5,1%/năm.

- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn

Số tiền gốc và lãi đã trả (tính đến ngày 19/3/2018) là: Lãi: 10.750.616 đồng; tiền gốc là 4.066.949 đồng. Số tiền vi phạm hợp đồng phải thanh toán tạm tính đến ngày 29/4/2020 như sau:

- + Nợ vốn gốc: 45.933.051 đồng;
- + Tổng số tiền lãi 17.139.146 đồng;
- + Tổng số tiền nợ phải trả là: 63.072.197 đồng

Để đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng nêu trên bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh đã dùng tài sản thế chấp như sau: Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0206/2016/BĐ ngày 14/9/2016 bảo đảm cho Hợp đồng tín dụng – Khách hàng cá nhân số 0206/2016/HĐTD-CN ngày 14/9/2016. Tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 10, tờ bản đồ số 41, diện tích 123,2m²; mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn, tọa lạc tại xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận QSDĐ số CE160909 do Sở Tài nguyên và môi trường cấp ngày 08/9/2016. Tài sản này thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà B và ông Nh đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết. Do đó, Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh phải thanh toán cho Ngân hàng tiền nợ gốc là 45.993.051 đồng; lãi tạm tính đến ngày 24/9/2020 là 20.424.896 đồng.

Yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh sau ngày 24/9/2020 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng – Khách hàng cá nhân số 0206/2016/HĐTD-CN ngày 14/9/2016 đến khi tất toán xong khoản vay.

Yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số 0206/2016/BĐ ngày 14/9/2016 để đảm bảo thi hành án. Khi bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh trả nợ xong cho Ngân hàng, thì Ngân hàng TMCP Phương Đông sẽ trả lại tài sản thế chấp.

Theo bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh trình bày:

Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh thừa nhận ngày 15/9/2016 ông bà có vay của Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền 50.000.000 đồng; mục đích để bổ sung vốn mua bán tạp hóa; thời hạn vay 12 tháng (*từ ngày 15/9/2016 đến ngày 15/9/2017*). Khi vay ông bà có thế chấp quyền sử dụng đất diện tích 123,2m² đất tọa lạc tại xã AB, huyện TS, tỉnh An Giang. Quá trình thực hiện hợp đồng, do gặp khó khăn nên không thực hiện đúng nghĩa vụ như đã cam kết, bà B và ông Nh thừa nhận còn nợ ngân hàng vốn gốc là 45.933.051 đồng và tiền lãi không rõ bao nhiêu. Nay ông bà thống nhất trả số nợ theo yêu cầu của Ngân hàng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên yêu cầu chia làm 03 (ba) kỳ trả, mỗi kỳ cách nhau 01 (một) tháng và đồng ý tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Trương Ngọc C trình bày: Bà là mẹ ruột của bà Nguyễn Thị Ngọc B. Bà có biết việc bà B và ông Nh thế chấp quyền sử dụng đất để vay Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng nhằm bổ sung vốn mua bán tạp hóa nhỏ tại nhà. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà B và ông Nh trả nợ bà không có ý kiến gì, bà cũng cố gắng lo tiền để trả nợ với con. Do đi lại khó khăn nên bà xin vắng mặt trong các phiên hòa giải và xét xử.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Bùi Thanh Nh và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Trương Ngọc Cẩm đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Bà B, ông Nh và bà C vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Phương Đông với bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Bùi Thanh Nh và sự thừa nhận của bà B, ông Nh có cơ sở xác định bà B, ông Nh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà B và ông Nh có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền 66.357.947 đồng (trong đó: vốn gốc là 45.933.051 và tiền lãi tạm tính đến ngày 24/9/2020 là 20.424.896 đồng). Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp để đảm bảo thi hành án. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí tố tụng và án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn (là cá nhân không có đăng ký kinh doanh) thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng với cá nhân được pháp luật dân sự điều chỉnh. Bị đơn có nơi cư trú: Ấp PB, xã AB, huyện TS, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông (gọi tắt là Ngân hàng) do ông Trịnh Văn Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật. Ông Trịnh Văn Tuấn ủy quyền cho Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh An Giang do bà Nguyễn Thụy Bảo Ân – Giám đốc là đại diện theo pháp luật (*Theo Giấy ủy quyền số 40/2019/UQ-CT.HĐQT ngày 04/11/2019*). Bà Nguyễn Thụy Bảo Ân ủy quyền lại cho các ông Lê Huy An, Mai Hữu Trí đều là chuyên viên quan hệ khách hàng (*Theo Giấy ủy quyền không số ngày 10/5/2020*). Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp với quy định tại các Điều 85 và 86 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận việc ông Mai Hữu Trí tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo nội dung văn bản ủy quyền.

Bị đơn là ông Bùi Thanh Nh, bà Nguyễn Thị Ngọc B và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Trương Ngọc C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Ông Nh, bà C có yêu cầu xét xử vắng mặt, bà B vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp xác định:

Ngày 14/9/2016, Ngân hàng TMCP Phương Đông – Phòng giao dịch Thoại Sơn và bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Bùi Thanh Nh ký kết Hợp đồng tín dụng – Khách hàng cá nhân số 0206/2016/HĐTD-CN. Nội dung hợp đồng:

Ngân hàng TMCP Phương Đông – Phòng giao dịch Thoại Sơn cho bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Bùi Thanh Nh vay số tiền 50.000.000 đồng; thời hạn vay 12 tháng; mục đích vay bổ sung vốn mua bán tạp hóa. Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho bà B, ông Nh số tiền 50.000.000 đồng theo Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0206/2016/OCB/KU'NN-CN ngày 15/9/2016, lãi suất **vey** 13,2%/năm tại thời điểm giải ngân. Áp dụng lãi suất cho vay thả nổi được điều chỉnh lãi định kỳ 6 tháng/lần. Bảng lãi suất tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 06 tháng trả lãi cuối kỳ do OCB công bố + biên độ tối thiểu 5,1%/năm; lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo thực hiện hợp đồng, Ngân hàng TMCP Phương Đông – Phòng giao dịch Thoại Sơn và bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Bùi Thanh Nh đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số 0206/2016/BĐ. Tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 10, tờ bản đồ số 41, diện tích 123,2m²; mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn, tọa lạc tại xã AB, huyện TS tỉnh

An Giang theo Giấy chứng nhận QSDĐ số CE160909 do Sở Tài nguyên và môi trường cấp ngày 08/9/2016 cho bà Nguyễn Thị Ngọc B.

[3.2] Thấy rằng, hợp đồng tín dụng giữa các bên được thể hiện dưới hình thức văn bản, trong đó thể hiện rõ số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất, phương thức thanh toán, quyền và nghĩa vụ của các bên, tuân thủ về phạm vi hoạt động, quy định về lãi suất theo Điều 90, 91 của Luật các tổ chức tín dụng, có ký xác nhận thể hiện sự tự nguyện của các bên, mục đích và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, hợp đồng tín dụng có hiệu lực theo Điều 122 của Bộ luật dân sự năm 2005. Quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 19/3/2018: Bà B và ông Nh đã thanh toán được nợ gốc là 4.066.949 và tiền lãi là 10.750.616 đồng thì không tiếp tục thanh toán. Đến nay, bà B và ông Nh còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 45.933.051 đồng và tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 24/9/2020 là 20.424.896 đồng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà B và ông Nh có nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và lãi nêu trên. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà B và ông Nh thừa nhận còn nợ Ngân hàng tiền nợ gốc là 45.933.051 đồng và tiền lãi chưa thanh toán. Xét thấy, sự thừa nhận của đương sự là tình tiết, sự kiện không phải chính minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Ngoài ra, bà B và ông Nh còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc với Ngân hàng.

[4] Xét yêu cầu xin trả dần của bị đơn: Bà B và ông Nh thừa nhận nợ và đồng ý trả nợ theo yêu cầu của Ngân hàng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên không có khả năng thanh toán một lần mà yêu cầu chia làm 03 (ba) kỳ thanh toán, mỗi kỳ cách nhau 01 (một) tháng. Xét thấy, bà B và ông Nh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, bà B và ông Nh yêu cầu kéo dài thời gian trả nợ thêm 03 (ba) tháng nhưng không được nguyên đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[5] Đối với yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp của nguyên đơn: Thấy rằng, để đảm bảo khoản nợ vay nên giữa Ngân hàng và bà B, ông Nh đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số 0206/2016/BĐ ngày 14/9/2020, hợp đồng thế chấp phù hợp theo quy định tại Điều 343 của Bộ luật dân sự năm 2005. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp để đảm bảo thi hành án.

[6] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 (Một triệu) đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng chi phí đã nộp là 1.000.000 (Một triệu) đồng.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 157, 227, 228, 271, 273, 278 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 90, 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ các Điều 471, 474, 476 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh.

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông số tiền 66.357.947 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 45.933.051 đồng và tiền lãi là 20.424.896 đồng (tạm tính đến ngày 24/9/2020)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/9/2020), bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số 0206/2016/BĐ ngày 14/9/2016 để đảm bảo thi hành án. Trường hợp bà B, ông Nh không trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là diện tích 123,2m² đất tọa lạc tại xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE160909 (số vào sổ cấp GCN: CS03666) do Sở Tài nguyên và môi trường cấp ngày 08/9/2016 cho bà Nguyễn Thị Ngọc B.

2. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh phải chịu 1.000.000 (*Một triệu*) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 1.000.000 (*Một triệu*) đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Bùi Thanh Nh phải chịu 3.317.897 (*Ba triệu ba trăm mười bảy nghìn tám trăm chín bảy*) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.575.000 (*Một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2017/0000616 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Linh